

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Sách hướng dẫn 77251-GR1-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE

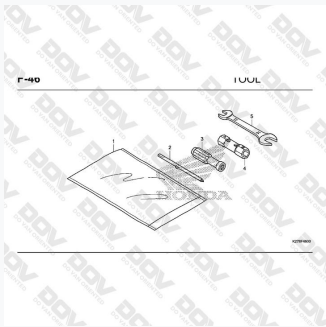
Mã sản phẩm 77251GR1000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB500F, CB500X, CB650R, CBR500R, CBR650R, NX500, PCX, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH MODE

Phụ tùng xe máy mã 77251GR1000 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB500F, CB500X, CB650R, CBR500R, CBR650R, NX500, PCX, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH MODE. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/sach-huong-dan-77251-gr1-000-honda-air-blade-110-air-blade-125-cb-500-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-77251GR1000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Sách hướng dẫn 77251-GR1-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE



SKU	77251GR1000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB500F, CB500X, CB650R, CBR500R, CBR650R, NX500, PCX, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH MODE
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015 CB500F: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB500X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB650R: 2021 CBR500R: 2019,2021 CBR650R: 2019 NX500: 2025 PCX: 2010,2011,2012 REBEL 1100: 2022,2023 REBEL 300 REBEL 500: 2021,2023 SH 125/150: 2005,2006,2007,2008,2009,2010,2011,2012,2013, 2014,2015,2016 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018
ĐVT	Cái
Giá lẻ	63.446đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	45,318đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	47,883đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	50,448đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	53,440đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	63,446đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 77251GR1000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. BỘ PHỤ TÙNG F - 15 - 1 CATALOGUE YÊN XE / KHOANG CHUA ĐỔ (ACA110B) HONDA AIR BLADE 110

- (03 / 2007 - 12 / 2012) — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-1-catalogue-yen-xe-khoang-chua-do-aca110b-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004074>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE YÊN XE / KHOANG CHƯA ĐỔ (ANC1107 / 8 / A,ACA110A) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-yen-xe-khoang-chua-do-anc1107-8-aaca110a-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004073>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 28 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005 - 2008)** — HONDA · SH · 2005,2006,2007,2008 · CATALOGUE SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005-2008) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-catalogue-dung-cu-honda-sh-125-va-150-italia-2005-2008--EPCDOV0003790>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE BỘ DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-bo-dung-cu-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005314>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002896>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-air-blade-k27a--EPCDOV0002761>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA PCX (08 / 2010 - 08 / 2012)** — HONDA · PCX · 2010,2011,2012 · CATALOGUE PCX (08/2010-08/2012) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-pcx-08-2010-08-2012--EPCDOV0003950>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA SH 125 - SH 150** — HONDA · SH · 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016 · CATALOGUE SH 125 VÀ SH 150 (09/2009-10/2016) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-sh-125-sh-150--EPCDOV0001392>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA SH MODE** — HONDA · SH MODE · 2013,2014,2015,2016,2017,2018 · CATALOGUE SH MODE (05/2013-12/2018) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-sh-mode--EPCDOV0001342>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE BỘ ĐỒ NGHE NX500 (2025)** — HONDA · NX500 · 2025 · CATALOGUE NX500 (2025) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-bo-do-nghe-nx500-2025--EPCDOV0005691>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Gioăng yên xe 77115-K59-A70 HONDA VARIO 125	77115K59A70	66.641đ
Móc ghế 77220-MLC-D01 HONDA	77220MLCD01	1.031.368đ
Ốp sau trái 77221-MJE-D00 HONDA CB	77221MJED00	113.794đ
Ốp sau trái B 77226-MKN-D50 HONDA CB650R	77226MKND50	253.231đ
Ốp sau trái B 77226-MKY-D50 HONDA CB 650	77226MKYD50	232.395đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 77251GR1000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 77251GR1000*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sách hướng dẫn 77251-GR1-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE (77251GR1000) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/sach-huong-dan-77251-gr1-000-honda-air-blade-110-air-blade-125-cb-500-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode--77251GR1000>

MLA (9th ed.):

"Sách hướng dẫn 77251-GR1-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE (77251GR1000) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/sach-huong-dan-77251-gr1-000-honda-air-blade-110-air-blade-125-cb-500-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode--77251GR1000>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sách hướng dẫn 77251-GR1-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE (77251GR1000) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/sach-huong-dan-77251-gr1-000-honda-air-blade-110-air-blade-125-cb-500-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode--77251GR1000>.

Tài liệu này

Sách hướng dẫn 77251-GR1-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE (77251GR1000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.